

Văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh: So sánh nhận định giữa cán bộ quản lý và giáo viên

Đặng Thị Thúy Hằng

Email: danghangpbc12@gmail.com
Trường Trung học cơ sở Phan Bội Châu
14 Nguyễn Thị Gạch, Khu phố 8,
Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TÓM TẮT: Trong giai đoạn hội nhập khu vực và quốc tế về chất lượng giáo dục, phổ thông, Việt Nam đã triển khai hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục từ năm 2012, giai đoạn bắt đầu triển khai hoạt động đảm bảo chất lượng trường phổ thông thông qua công tác tự đánh giá trường phổ thông. Do vậy, việc phát triển văn hóa chất lượng trong trường phổ thông là việc cần phải thực hiện ngay và song song với hoạt động đảm bảo chất lượng để đảm bảo hoạt động này diễn ra có ý nghĩa tích cực trong nhà trường. Bài viết áp dụng mô hình văn hóa chất lượng gồm 05 môi trường của Lê Đức Ngọc và cộng sự (2012) để khảo sát, đánh giá và so sánh nhận định về nội dung 05 môi trường giữa cán bộ quản lý và giáo viên trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu khảo sát bằng bảng hỏi 161 cán bộ quản lý và 1.062 giáo viên, phỏng vấn 25 cán bộ quản lý và 37 giáo viên. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê từ nhận định của cán bộ quản lý và giáo viên về 05 môi trường văn hóa chất lượng, phương thức xây dựng văn hóa chất lượng và các điều kiện hỗ trợ văn hóa chất lượng.

TỪ KHÓA: Văn hóa chất lượng, trung học cơ sở, so sánh, nhận định, Thành phố Hồ Chí Minh.

→ Nhận bài 30/5/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 14/6/2024 → Duyệt đăng 10/8/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12420222>

1. Đặt vấn đề

Văn hóa chất lượng trong trường học ở Việt Nam được nghiên cứu nhiều ở bậc Đại học từ thập kỉ 1990. Hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục phổ thông được triển khai từ Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kì kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên [1]. Do vậy, hoạt động này khá mới đối với mọi thành viên trong nhà trường phổ thông, là giai đoạn triển khai hoạt động đảm bảo chất lượng thông qua công tác tự đánh giá ở trường phổ thông. Để hoạt động đảm bảo chất lượng trường phổ thông diễn ra tích cực, văn hóa chất lượng là công cụ, phương thức hỗ trợ phát triển chất lượng giáo dục nhà trường, nâng cao nhận thức chất lượng của mọi thành viên trong nhà trường. Bài viết tìm hiểu thực trạng văn hóa chất lượng trong các trường trường học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh thông qua so sánh nhận định của cán bộ quản lý, giáo viên làm cơ sở đề xuất các biện pháp xây dựng văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở thiết thực và hiệu quả.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở

2.1.1. Khái niệm

Văn hóa chất lượng được nhắc đến như một công cụ giúp hoàn thiện, chuẩn mực chất lượng trong tổ chức, là một thành tố văn hóa thúc đẩy sự phát triển của tổ chức về chất lượng trong các mặt hoạt động và có mối quan hệ chặt chẽ, có hệ thống với các thành tố văn hóa khác trong tổ chức. Theo Crosby (1986), văn hóa chất lượng là mọi người trong cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm về chất lượng. Hiệp hội các trường đại học Châu Âu cho rằng, văn hóa chất lượng dựa trên hai thành tố: 1) Tập hợp các giá trị chung, niềm tin, kì vọng và cam kết hướng tới chất lượng (đề cập đến sự hiểu biết, nhận thức, sự tham gia, kì vọng và cảm xúc) [2]; 2) Yếu tố cấu trúc, quản lý với quy trình được xác định nhằm nâng cao chất lượng và nỗ lực phối hợp thực hiện (đề cập nhiệm vụ, trách nhiệm của cá nhân và tập thể) [3].

Văn hóa chất lượng là một hệ thống các giá trị của tổ chức để tạo ra môi trường thuận lợi cho việc thiết lập và liên tục cải tiến chất lượng, là mọi thành viên (từ người học đến cán bộ quản lý), mọi tổ chức (từ các phòng ban đến các tổ chức đoàn thể) đều biết công việc của mình thế nào là có chất lượng và đều làm theo yêu cầu chất

lượng ấy, là hoạt động đảm bảo chất lượng được gắn với cuộc sống thường nhật của trường đại học và được xem là trách nhiệm chung của tất cả thành viên trong cộng đồng học thuật, cán bộ, nhân viên (cả chuyên môn lẫn hành chính) và các sinh viên [4], [5], [6].

Văn hóa chất lượng là một tiêu chuẩn văn hóa trong văn hóa tổ chức. Hay nói cách khác, văn hóa chất lượng bổ sung một số giá trị chất lượng vào văn hóa tổ chức để tạo thêm sức mạnh và hỗ trợ văn hóa tổ chức hoàn thành sứ mệnh, mục tiêu của tổ chức [7].

Từ các quan niệm trên có thể định nghĩa, văn hóa chất lượng là một loại văn hóa đặc biệt của tổ chức chứa đựng sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, kế hoạch, chính sách của nhà trường; trong đó từ người lãnh đạo đến tất cả thành viên trong tổ chức đều có ý thức, trách nhiệm, tinh thần tự giác và hành động cụ thể nhằm duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng; giúp tổ chức tạo ra sự khác biệt, gia tăng năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững. Đối với trường trung học cơ sở, văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở là nhận thức và hành động chất lượng của mọi thành viên trong nhà trường trong việc xây dựng môi trường giáo dục chất lượng (môi trường văn hóa, môi trường tự nhiên, môi trường học thuật, môi trường xã hội và môi trường nhân văn) phù hợp với chiến lược, mục tiêu của nhà trường và lứa tuổi học sinh trung học cơ sở.

2.1.2. Nội dung văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở

Từ khái niệm văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở, dựa trên nghiên cứu của Lê Đức Ngọc và cộng sự (2012), đề xuất mô hình văn hóa chất lượng trong cơ sở giáo dục đại học gồm 05 thành phần môi trường: Môi trường văn hóa, môi trường tự nhiên, môi trường học thuật, môi trường xã hội và môi trường nhân văn, tác giả xây dựng khung lý thuyết văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở dựa trên mô hình 05 thành phần môi trường phù hợp với trường trung học cơ sở gồm [8]:

- *Môi trường văn hóa*: Là môi trường được xác lập hệ thống các chuẩn mực, giá trị, niềm tin, quy tắc ứng xử được xem là tốt đẹp và được các thành viên trong trường trung học cơ sở đồng thuận và tự giác thực hiện, gồm 05 nội dung: 1) Xây dựng quy tắc ứng xử tôn trọng, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên vì sự nghiệp và danh tiếng của trường trung học cơ sở; 2) Thực hiện đạo đức, lối sống lành mạnh, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường kết hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; 3) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh gương mẫu, có niềm tin sâu sắc vào các giá trị được thiết lập trong nhà trường và tự giác, tích cực thực hiện các giá trị đó; 4) Tự giác thực hiện nếp sống văn minh, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự; 5) Thực hiện các hoạt động giao lưu ngoài giờ lên lớp như văn hoá, văn nghệ, thể thao...

hợp tác và hội nhập với cộng đồng trong và ngoài nước.

- *Môi trường tự nhiên*: Là môi trường cảnh quan, cơ sở vật chất góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng các hoạt động của trường trung học cơ sở, gồm ba nội dung: 1) Kiến trúc, cảnh quan trường trung học cơ sở xanh, sạch, đẹp, hài hòa, hợp lý phù hợp với lứa tuổi học sinh trung học cơ sở; 2) Cơ sở vật chất (phòng học, thư viện, phòng chức năng, phòng thí nghiệm, trang thiết bị dạy - học - thực hành) đầy đủ về số lượng và chất lượng; 3) Đảm bảo an ninh trật tự, đời sống văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho các thành viên của nhà trường.

- *Môi trường học thuật*: Là môi trường trong đó diễn ra các hoạt động học thuật như các hoạt động dạy và học, nghiên cứu, trao đổi theo những quan điểm và phương pháp giáo dục hiện đại, nghiên cứu tiên tiến nhưng vẫn tôn trọng các tiêu chuẩn đạo đức trong chuyên môn cấp Trung học cơ sở, gồm 05 nội dung: 1) Xây dựng chiến lược, kế hoạch và đầu tư hợp lý cho các hoạt động chuyên môn phù hợp với sứ mạng, nguồn lực của trường trung học cơ sở; 2) Tạo môi trường tự do học thuật, có tầm nhìn bao quát, có kiến thức liên môn; 3) Thực hiện liên tục bồi dưỡng và phát triển chuyên môn cho các thành viên của nhà trường; 4) Khuyến khích hợp tác, chia sẻ học thuật giữa các thành viên trong và ngoài nhà trường; 5) Thực hiện hoạt động tiếp thu, kế thừa học thuật một cách chất lượng, hiệu quả theo những quan điểm giáo dục tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại.

- *Môi trường xã hội*: Là môi trường trong đó các mối quan hệ xã hội, bao gồm khung tổ chức và những chủ trương, chính sách, quy định giúp cho hoạt động của trường trung học cơ sở và hành vi của các thành viên được xác lập đầy đủ, đúng đắn, gồm 04 nội dung: 1) Xây dựng tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu phù hợp với vị thế và nguồn lực của trường trung học cơ sở; 2) Thiết lập cơ cấu tổ chức và phân định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của các bộ phận chức năng trong nhà trường; 3) Xác lập cơ chế điều hành, phối hợp hoạt động và đánh giá hiệu quả của các bộ phận chức năng trong nhà trường; 4) Xây dựng mối quan hệ thân thiết, phối hợp kịp thời và mở rộng sự tham gia của cha mẹ học sinh vào quá trình giáo dục học sinh.

- *Môi trường nhân văn*: Là môi trường trong đó quyền và nghĩa vụ của các thành viên và các bên liên quan của trường trung học cơ sở được xác lập rõ ràng và được tuân thủ chặt chẽ, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường, gồm 05 nội dung: 1) Thực hiện các quyền dân chủ toàn diện đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; 2) Thực hiện đầy đủ các quyền lợi cơ bản theo chế độ chính sách của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; 3) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện đầy đủ, chất lượng và hiệu quả cơ chế, chính sách về quyền và nghĩa vụ

của công dân đối với nhà trường và xã hội; 4) Tạo bầu không khí ấm cúng, thoải mái, an toàn, mọi thành viên trong nhà trường luôn sẵn lòng giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau; 5) Khuyến khích học sinh bộc lộ cảm xúc, ý nghĩ, tự tin vào bản thân, tôn trọng sự khác biệt và ý kiến học sinh.

2.2. Khái quát về khảo sát thực trạng

a. *Mục tiêu khảo sát:* Làm rõ thực trạng văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh.

b. *Nội dung khảo sát:* Gồm văn hóa chất lượng, các phương thức xây dựng văn hóa chất lượng và các điều

Bảng 1: Số lượng khách thể khảo sát

STT	Quận/Huyện	Số lượng		
		Cán bộ quản lí	Giáo viên	Cộng
1	3	41	223	264
2	8	41	298	339
3	Tân Phú	22	183	205
4	Cần Giờ	31	166	197
5	7	6	40	46
6	12	4	47	51
7	Gò Vấp	2	28	30
8	Hóc Môn	3	19	22
9	Củ Chi	11	58	69
Tổng cộng		161	1.062	1.223
Tỉ lệ		13,2%	86,8%	100%

kiện hỗ trợ xây dựng văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh.

c. *Công cụ khảo sát:* Gồm phiếu khảo sát và bản thông tin phỏng vấn được xây dựng bám sát khung lí thuyết nghiên cứu đã xây dựng.

d. *Chọn mẫu và địa bàn điều tra khảo sát:* Thành phố Hồ Chí Minh có 22 thành phố/quận/huyện. Trong nghiên cứu, tác giả chọn khảo sát bằng phiếu hỏi theo mẫu ngẫu nhiên thuận tiện các trường trung học cơ sở công lập ở các thành phố/quận/huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp/đáp ứng mục đích nghiên cứu. Số liệu sau khi lọc và làm sạch dữ liệu như Bảng 1.

Số lượng phỏng vấn: 25 cán bộ quản lí và 37 giáo viên, hình thức phỏng vấn trực tiếp và gián tiếp (qua phiếu, điện thoại, mail...).

e. *Thang đo:* Sử dụng thang đo Likert 5 mức độ từ 1: Hoàn toàn không đồng ý/Không thực hiện/Kém đến 5: Hoàn toàn đồng ý/Rất thường xuyên/Tốt.

f. *Kiểm tra độ tin cậy của thang đo:* Độ tin cậy của thang đo được kiểm tra bằng tính toán Cronbach's Alpha có độ tin cậy từ 0.972 trở lên, hệ số tương quan biến tổng của các biến đều lớn hơn 0,3 [8].

2.3. So sánh nhận định giữa cán bộ quản lí và giáo viên về văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát, thống kê và tổng hợp từ ý kiến của 161 cán bộ quản lí và 1.062 giáo viên về thực trạng văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh được trình bày ở Bảng 1.

Bảng 2: Đánh giá của cán bộ quản lí và giáo viên về mức độ và hiệu quả xây dựng môi trường văn hóa

TT	Nội dung	Mức độ		Hiệu quả				Tổng hợp	Mức độ
		Điểm trung bình		Sig. T-test	Khác biệt Điểm trung bình	Điểm trung bình	Mức độ		
		Cán bộ quản lí	Giáo viên						
1	Xây dựng quy tắc ứng xử tôn trọng, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên vì sự nghiệp và danh tiếng của trường trung học cơ sở.	4,29	4,04	4,35	4,11	0,001	0,243	4,14	Khá
2	Thực hiện đạo đức, lối sống lành mạnh, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường kết hợp với bản sắc văn hóa dân tộc.	4,36	4,05	4,37	4,14	0,001	0,236	4,17	Khá
3	Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh gương mẫu; có niềm tin sâu sắc vào các giá trị được thiết lập trong nhà trường và tự giác, tích cực thực hiện các giá trị đó.	4,30	4,05	4,37	4,12	0,001	0,248	4,15	Khá
4	Tự giác thực hiện nếp sống văn minh, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự.	4,30	4,06	4,32	4,13	0,007	0,192	4,16	Khá
5	Thực hiện các hoạt động giao lưu ngoài giờ lên lớp như văn hoá, văn nghệ, thể thao...; hợp tác và hội nhập với cộng đồng trong và ngoài nước.	4,21	4,02	4,27	4,11	0,020	0,164	4,13	Khá
Điểm trung bình chung		4,30	4,04	4,34	4,12			4,15	Khá

2.3.1. Môi trường văn hóa

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy, 05 nội dung khảo sát được cán bộ quản lý đánh giá ở mức độ thực hiện “Rất thường xuyên” (điểm trung bình > 4,20), ở hiệu quả thực hiện “Tốt”; được giáo viên đánh giá ở mức độ thực hiện “Thường xuyên” và hiệu quả thực hiện “Khá” (3,40 < điểm trung bình ≤ 4,20), điểm trung bình các nội dung ở mỗi đối tượng khảo sát không có sự chênh lệch đáng kể. Điểm trung bình chung ý kiến đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về hiệu quả thực hiện là 4,15 ở mức độ “Khá”. Kết quả phỏng vấn 25 cán bộ quản lý và 37 giáo viên nhìn chung môi trường văn hóa hiện tại là tốt, điển hình là đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau, khá phù hợp với kết quả khảo sát ở mức “Khá” (cận mức “Tốt”).

Đánh giá sự khác biệt các nội dung về hiệu quả của môi trường văn hóa giữa ý kiến của cán bộ quản lý và giáo viên bằng kiểm định T-test 2 mẫu độc lập cho thấy mức ý nghĩa Sig. Levene’s Test của 05 nội dung khảo sát đều < 0,05 (mức ý nghĩa từ 0,001 đến 0,007) và mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của 05 nội dung khảo sát đều < 0,05 (mức ý nghĩa từ 0,001 đến 0,020). Như vậy, ý kiến đánh giá về hiệu quả của môi trường văn hóa giữa cán bộ quản lý và giáo viên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Nhìn chung, cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá khá tốt về xây dựng môi trường văn hóa trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá các nội dung của môi trường văn hóa giữa cán bộ quản lý và giáo viên về hiệu quả thực hiện có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê.

2.3.2. Môi trường tự nhiên

Kết quả khảo sát, thống kê về môi trường tự nhiên được trình bày trong Bảng 3. Số liệu thống kê cho thấy nội dung khảo sát về mức độ thực hiện của cán bộ quản lý và giáo viên nhìn chung ở mức độ “Thường xuyên”; về hiệu quả thực hiện ở cán bộ quản lý có điểm trung

bình chung là 4,25 đạt mức độ “Tốt”, ở giáo viên có điểm trung bình chung là 4,05 đạt mức độ “Khá” và đánh giá chung của cán bộ quản lý và giáo viên ở mức độ “Khá” với điểm trung bình chung là 4,08. Kết quả phỏng vấn cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá về môi trường tự nhiên là tốt, điển hình là cơ sở vật chất và kiến trúc cảnh quan.

Tương tự như các nội dung về hiệu quả của môi trường văn hóa, sự khác biệt giữa ý kiến của cán bộ quản lý và giáo viên về hiệu quả của môi trường tự nhiên bằng kiểm định T-test 2 mẫu độc lập cho thấy mức ý nghĩa Sig. Levene’s Test của 03 nội dung khảo sát đều < 0,05 (mức ý nghĩa từ 0,008 đến 0,018) và mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của 03 nội dung khảo sát đều < 0,05 (mức ý nghĩa từ 0,003 đến 0,022). Do vậy, ý kiến đánh giá về hiệu quả của môi trường tự nhiên giữa cán bộ quản lý và giáo viên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Nhìn chung, môi trường tự nhiên được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá mức độ thực hiện là “Thường xuyên” và hiệu quả thực hiện là “Khá”; kiểm định T-test giữa cán bộ quản lý và giáo viên về hiệu quả thực hiện có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê.

2.3.3. Môi trường học thuật

Kết quả khảo sát, thống kê ở Bảng 4 cho thấy mức độ thực hiện được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá ở mức độ “Thường xuyên” ở 05 nội dung khảo sát; hiệu quả thực hiện nhìn chung ở mức độ “Khá”, trong có 02 nội dung khảo sát 1 và 3 ở mức độ “Tốt” từ cán bộ quản lý. Điểm trung bình chung hiệu quả thực hiện của cán bộ quản lý và giáo viên là 4,08 đạt mức độ “Khá”, điểm trung bình các nội dung khảo sát không có sự chênh lệch đáng kể. Phỏng vấn cán bộ quản lý và giáo viên cho rằng, môi trường học thuật hiện nay khá tốt, điển hình là hợp tác, chia sẻ trong chuyên môn, tự do học thuật.

Kết quả kiểm định T-test 2 mẫu độc lập sự khác biệt về đánh giá mức độ hiệu quả môi trường học thuật giữa cán bộ quản lý và giáo viên cho thấy mức ý nghĩa

Bảng 3: Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về mức độ và hiệu quả xây dựng môi trường tự nhiên

TT	Nội dung	Mức độ		Hiệu quả		Sig. T-test	Khác biệt Điểm trung bình	Tổng hợp	
		Điểm trung bình		Điểm trung bình				Điểm trung bình	Mức độ
		Cán bộ quản lý	Giáo viên	Cán bộ quản lý	Giáo viên				
1	Kiến trúc, cảnh quan trường trung học cơ sở xanh, sạch, đẹp, hài hòa, hợp lý phù hợp với lứa tuổi học sinh trung học cơ sở.	4,20	4,05	4,27	4,07	0,006	0,199	4,09	Khá
2	Cơ sở vật chất (phòng học, thư viện, phòng chức năng, phòng thí nghiệm, trang thiết bị dạy - học - thực hành) đầy đủ về số lượng và chất lượng.	4,12	3,99	4,18	4,01	0,022	0,166	4,04	Khá
3	Đảm bảo an ninh trật tự, đời sống văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho các thành viên của nhà trường.	4,22	4,05	4,29	4,07	0,003	0,216	4,10	Khá
Điểm trung bình chung		4,18	4,03	4,25	4,05			4,08	Khá

Bảng 4: Đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về mức độ và hiệu quả xây dựng môi trường học thuật

TT	Nội dung	Mức độ		Hiệu quả				Tổng hợp	
		Điểm trung bình		Điểm trung bình		Sig. T-test	Khác biệt Điểm trung bình	Điểm trung bình	Mức độ
		Cán bộ quản lý	Giáo viên	Cán bộ quản lý	Giáo viên				
1	Xây dựng chiến lược, kế hoạch và đầu tư hợp lý cho các hoạt động chuyên môn phù hợp với sứ mạng, nguồn lực của trường trung học cơ sở.	4,18	4,05	4,22	4,04	0,032	0,178	4,06	Khá
2	Tạo môi trường tự do học thuật, có tầm nhìn bao quát, có kiến thức liên môn.	4,17	4,04	4,20	4,06	0,055	0,140	4,08	Khá
3	Thực hiện liên tục bồi dưỡng và phát triển chuyên môn cho các thành viên của nhà trường.	4,19	4,07	4,23	4,07	0,050	0,162	4,09	Khá
4	Khuyến khích hợp tác, chia sẻ học thuật giữa các thành viên trong và ngoài nhà trường.	4,17	4,05	4,19	4,08	0,131	0,111	4,09	Khá
5	Thực hiện hoạt động tiếp thu, kế thừa học thuật một cách chất lượng, hiệu quả theo những quan điểm giáo dục tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại.	4,15	4,05	4,20	4,06	0,101	0,137	4,08	Khá
Điểm trung bình chung		4,17	4,05	4,21	4,06			4,08	Khá

Sig. Levene’s Test của 02 nội dung khảo sát 2 (0,028) và 4 (0,031) < 0,05 và mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của nội dung 2 (0,055) và 4 (0,131) > 0,05. Do vậy, ý kiến đánh giá về hiệu quả của 02 nội dung 2 và 4 giữa cán bộ quản lý và giáo viên không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Mức ý nghĩa Sig. Levene’s Test của 03 nội dung khảo sát 1 (0,170), 3 (0,058) và 5 (0,053) > 0,05, trong đó, mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của nội dung 1 (0,032) < 0,05 nên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa cán bộ quản lý và giáo viên, mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của nội dung 3 (0,050) và 5 (0,101) >= 0,05 nên không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa cán bộ quản lý và giáo viên. Nhìn chung, môi trường học thuật được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá ở mức độ “Thường xuyên” và “Khá” đối với

mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện; kết quả kiểm định T-test giữa cán bộ quản lý và giáo viên về hiệu quả thực hiện các nội dung khảo sát chỉ có nội dung 1 có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê.

2.3.4. Môi trường xã hội

Bảng 5 cho thấy kết quả khảo sát, thống kê mức độ thực hiện được cán bộ quản lý đánh giá ở mức độ “Rất thường xuyên”, giáo viên đánh giá ở mức độ “Thường xuyên” ở 05 nội dung khảo sát; hiệu quả thực hiện cán bộ quản lý đánh giá ở mức độ “Tốt”, giáo viên đánh giá ở mức độ “Khá”. Điểm trung bình chung mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện giữa cán bộ quản lý và giáo viên có sự chênh lệch mức độ “Rất thường xuyên/Tốt” và “Thường xuyên/Khá”. Ý kiến phỏng vấn của cán

Bảng 5: Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về mức độ và hiệu quả xây dựng môi trường xã hội

TT	Nội dung	Mức độ		Hiệu quả				Tổng hợp	
		Điểm trung bình		Điểm trung bình		Sig. T-test	Khác biệt Điểm trung bình	Điểm trung bình	Mức độ
		Cán bộ quản lý	Giáo viên	Cán bộ quản lý	Giáo viên				
1	Xây dựng tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu phù hợp với vị thế và nguồn lực của trường trung học cơ sở.	4,21	4,05	4,24	4,07	0,036	0,173	4,09	Khá
2	Thiết lập cơ cấu tổ chức và phân định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của các bộ phận chức năng trong nhà trường.	4,23	4,05	4,27	4,09	0,012	0,180	4,12	Khá
3	Xác lập cơ chế điều hành, phối hợp hoạt động và đánh giá hiệu quả của các bộ phận chức năng trong nhà trường.	4,24	4,06	4,29	4,09	0,006	0,198	4,11	Khá
4	Xây dựng mối quan hệ thân thiết, phối hợp kịp thời và mở rộng sự tham gia của cha mẹ học sinh vào quá trình giáo dục học sinh.	4,25	4,06	4,27	4,08	0,008	0,190	4,11	Khá
Điểm trung bình chung		4,23	4,06	4,27	4,08			4,11	Khá

Bảng 6: Đánh giá của cán bộ quản lí và giáo viên về mức độ và hiệu quả xây dựng môi trường nhân văn

TT	Nội dung	Mức độ		Hiệu quả		Sig. T-test	Khác biệt Điểm trung bình	Tổng hợp	
		Điểm trung bình		Điểm trung bình				Điểm trung bình	Mức độ
		Cán bộ quản lí	Giáo viên	Cán bộ quản lí	Giáo viên				
1	Thực hiện các quyền dân chủ toàn diện đối với đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh.	4,28	4,09	4,32	4,09	0,002	0,223	4,12	Khá
2	Thực hiện đầy đủ các quyền lợi cơ bản theo chế độ chính sách của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh.	4,34	4,10	4,34	4,11	0,001	0,224	4,14	Khá
3	Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện đầy đủ, chất lượng và hiệu quả cơ chế, chính sách về quyền và nghĩa vụ của công dân đối với nhà trường và xã hội.	4,32	4,11	4,35	4,13	0,002	0,222	4,16	Khá
4	Tạo bầu không khí ấm cúng, thoải mái, an toàn; mọi thành viên trong nhà trường luôn sẵn lòng giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau.	4,29	4,10	4,29	4,11	0,012	0,180	4,14	Khá
5	Khuyến khích học sinh bộc lộ cảm xúc, ý nghĩ, tự tin vào bản thân; tôn trọng sự khác biệt và ý kiến học sinh.	4,27	4,10	4,31	4,12	0,009	0,187	4,15	Khá
Điểm trung bình chung		4,30	4,10	4,32	4,11			4,14	Khá

bộ quản lí và giáo viên đánh giá về môi trường xã hội khá tốt, điển hình là chú trọng thực hiện kế hoạch chiến lược của trường, đảm bảo công khai minh bạch.

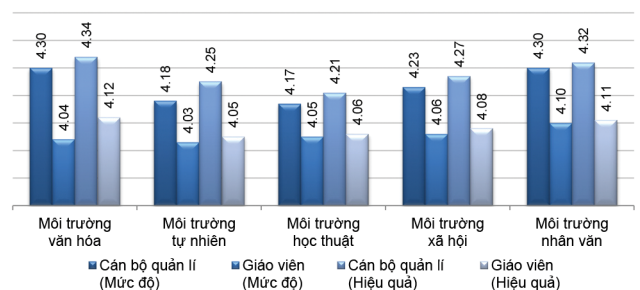
Kiểm định sự khác biệt về mức độ hiệu quả môi trường xã hội giữa cán bộ quản lí và giáo viên bằng T-test 2 mẫu độc lập cho thấy mức ý nghĩa Sig. Levene's Test của 03 nội dung khảo sát 2 (0,022), 3 (0,013) và 4 (0,012) < 0,05 và mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của nội dung 2 (0,012), 3 (0,006) và 4 (0,008) < 0,05 nên ý kiến đánh giá về hiệu quả của 03 nội dung 2, 3 và 4 giữa cán bộ quản lí và giáo viên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Mức ý nghĩa Sig. Levene's Test của nội dung khảo sát 1 (0,052) > 0,05 và mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của nội dung 1 (0,036) < 0,05 nên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa cán bộ quản lí và giáo viên. Nhìn chung, cán bộ quản lí và giáo viên đánh giá khá tốt về xây dựng môi trường xã hội trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát cho thấy đánh giá của cán bộ quản lí và giáo viên về các nội dung của môi trường xã hội có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về hiệu quả thực hiện. Do đó, nghiên cứu cần đề xuất biện pháp nhằm nâng cao nhận thức và năng lực của cán bộ quản lí và giáo viên trong việc xây dựng môi trường xã hội trong nhà trường.

2.3.5. Môi trường nhân văn

Kết quả khảo sát, thống kê ở Bảng 6 tương tự như thực trạng môi trường xã hội. Cán bộ quản lí đánh giá mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện ở mức độ “Rất thường xuyên” và “Tốt”, giáo viên ở mức độ “Thường xuyên” và “Khá”. Phỏng vấn cán bộ quản lí và giáo viên cho

rằng, môi trường nhân văn ở mức độ tốt, điển hình thực hiện quyền dân chủ, quyền lợi cá nhân được đảm bảo.

Kiểm định sự khác biệt giữa ý kiến của cán bộ quản lí và giáo viên về hiệu quả môi trường nhân văn bằng kiểm định T-test 2 mẫu độc lập cho thấy mức ý nghĩa Sig. Levene's Test của 05 nội dung khảo sát đều < 0,05 (mức ý nghĩa từ 0,009 đến 0,024) và mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của 05 nội dung khảo sát đều < 0,05 (mức ý nghĩa từ 0,001 đến 0,012). Do vậy, ý kiến đánh giá về hiệu quả môi trường nhân văn giữa cán bộ quản lí và giáo viên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Nhìn chung, cán bộ quản lí và giáo viên đánh giá khá tốt về xây dựng môi trường nhân văn trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát cho thấy đánh giá của cán bộ quản lí và giáo viên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về hiệu quả thực hiện của các nội dung của môi trường nhân văn (xem Biểu đồ 1).



Biểu đồ 1: Đánh giá của cán bộ quản lí và giáo viên về mức độ và hiệu quả xây dựng 05 môi trường của văn hóa chất lượng

2.3.6. Thực trạng các phương thức xây dựng văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở

Kết quả khảo sát, thống kê từ ý kiến của 161 cán bộ quản lý và 1.062 giáo viên về phương thức xây dựng văn hóa chất lượng ở Bảng 7 cho thấy cán bộ quản lý đánh giá ở mức độ “Rất thường xuyên”, giáo viên đánh giá ở mức độ “Thường xuyên”. Điểm trung bình chung tổng hợp là 4,12 ở mức độ “Thường xuyên”.

Kiểm định T-test 2 mẫu độc lập sự khác biệt về ý kiến đồng ý phương thức xây dựng văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở giữa cán bộ quản lý và giáo viên cho thấy mức ý nghĩa Sig. Levene’s Test của 04 nội dung khảo sát 1 (0,029), 3 (0,040), 4 (0,044) và 5 (0,020) < 0,05, trong đó, mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của 03 nội dung 1 (0,041), 3 (0,021) và 4 (0,028) < 0,05 nên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa cán bộ quản lý và giáo viên, mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của nội dung 5 (0,055) > 0,05 nên không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa cán bộ quản lý và giáo viên; mức ý nghĩa Sig. Levene’s Test của 02 nội dung khảo

sát 2 (0,095) và 6 (0,051) > 0,05 và mức ý nghĩa Sig. (2-tailed) của 02 nội dung 2 (0,055) và 6 (0,139) > 0,05 nên không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa cán bộ quản lý và giáo viên.

2.3.7. Thực trạng các điều kiện hỗ trợ văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở

Kết quả khảo sát, thống kê từ ý kiến của 161 cán bộ quản lý và 1.062 giáo viên về các điều kiện hỗ trợ văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở. Kết quả Bảng 8 cho thấy, các nội dung khảo sát đều được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá ở mức độ “Đồng ý” có điểm trung bình trong khoảng 3,40 < điểm trung bình <= 4,20.

Kiểm định sự khác biệt giữa ý kiến của cán bộ quản lý và giáo viên mức độ đồng ý về điều kiện hỗ trợ xây dựng văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở bằng kiểm định T-test 2 mẫu độc lập cho thấy mức ý nghĩa Sig. Levene’s Test của 04 nội dung khảo sát đều > 0,05 (mức ý nghĩa từ 0,182 đến 0,366) và mức

Bảng 7: Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về thực trạng mức độ sử dụng phương thức xây dựng văn hóa chất lượng

TT	Nội dung	Điểm trung bình		Sig. T-test	Khác biệt Điểm trung bình	Tổng hợp	
		Cán bộ quản lý	Giáo viên			Điểm trung bình	Mức độ
1	Thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp đánh giá, xếp loại định kì, họp cha mẹ học sinh...	4,24	4,09	0,041	0,150	4,11	Thường xuyên
2	Tuyên truyền rộng rãi hình ảnh của nhà trường thông các phương tiện truyền thông.	4,24	4,08	0,055	0,157	4,10	Thường xuyên
3	Thông qua sinh hoạt chuyên môn (hội nghị, hội thảo, tập huấn, chuyên đề...).	4,27	4,10	0,021	0,171	4,13	Thường xuyên
4	Thông qua hoạt động giáo dục trong nhà trường.	4,29	4,12	0,028	0,161	4,15	Thường xuyên
5	Thông qua sinh hoạt tập thể (chào cờ, chủ nhiệm, lễ hội, tư vấn, về nguồn, trại hè, tham quan...).	4,27	4,13	0,055	0,141	4,14	Thường xuyên
6	Thông qua gương điển hình tiên tiến.	4,20	4,08	0,139	0,122	4,10	Thường xuyên
Điểm trung bình chung		4,25	4,10			4,12	Thường xuyên

Bảng 8: Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về thực trạng các điều kiện hỗ trợ xây dựng văn hóa chất lượng

TT	Nội dung	Điểm trung bình		Sig. T-test	Khác biệt Điểm trung bình	Tổng hợp	
		Cán bộ quản lý	Giáo viên			Điểm trung bình	Mức độ
1	Cơ sở vật chất của nhà trường (khu nhà, khuôn viên, phòng học, phương tiện dạy học, thư viện, phòng thí nghiệm...).	4,19	4,00	0,025	0,188	4,03	Đồng ý
2	Điều kiện công nghệ thông tin (hệ thống internet, các phần mềm công nghệ...).	4,19	4,01	0,036	0,176	4,03	Đồng ý
3	Hệ thống thông tin (thông tin quản lý và thông tin phục vụ công chúng) của nhà trường.	4,22	4,02	0,014	0,206	4,04	Đồng ý
4	Tài chính của nhà trường (mua sắm, nâng cấp, sửa chữa, bồi dưỡng giáo viên và học sinh...).	4,17	4,00	0,042	0,170	4,03	Đồng ý
Điểm trung bình chung		4,19	4,01			4,03	Đồng ý

ý nghĩa Sig. (2-tailed) của 04 nội dung khảo sát đều $< 0,05$ (mức ý nghĩa từ 0,014 đến 0,042). Do đó, ý kiến đồng ý về điều kiện hỗ trợ xây dựng văn hóa chất lượng trong trường trung học cơ sở giữa cán bộ quản lý và giáo viên có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê.

3. Kết luận

Kết quả khảo sát và phân tích từ ý kiến của cán bộ quản lý và giáo viên cho thấy bức tranh tổng thể về văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy kết quả thu được nhìn chung ở mức độ “Khá” nhưng nhận định của cán bộ quản lý và giáo viên về văn hóa chất lượng trong các trường trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh khá

tích cực với điểm trung bình phần lớn trên 4,00, nhận định của cán bộ quản lý có điểm trung bình cao hơn giáo viên. So sánh nhận định về văn hóa chất lượng giữa cán bộ quản lý và giáo viên bằng kiểm định T-test cho thấy 05 môi trường văn hóa chất lượng, phương thức xây dựng văn hóa chất lượng và các điều kiện hỗ trợ văn hóa chất lượng đều có nội dung có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Từ kết quả nghiên cứu, các trường trung học cơ sở tham khảo, lựa chọn nội dung văn hóa chất lượng, phương thức xây dựng văn hóa chất lượng và các điều kiện hỗ trợ phù hợp để xây dựng kế hoạch hình thành/xây dựng văn hóa chất lượng bên trong, đặc biệt tạo sự đồng thuận trong nhận thức chất lượng giữa cán bộ quản lý và giáo viên.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (23/11/2012), *Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.*
- [2] Crosby, P. B, (1986), *Running Things - The art of making things happen*, New York: McGraw Hill.
- [3] European University Association, (2006), *Quality Culture in European Universities: A Bottom-up Approach*, Report on the three rounds of the quality culture project 2002 - 2006, EUA Publications 2006.
- [4] Ahmed, S. M, (2008), *Quality Culture*, College of Engineering and Computing, Florida International University, Miami, Florida.
- [5] Lê Đức Ngọc, (2008), *Xây dựng văn hóa chất lượng: Tạo nội lực cho cơ sở đào tạo đáp ứng yêu cầu của thời đại chất lượng*, Trung tâm Kiểm định Đo lường và Đánh giá chất lượng giáo dục (CAMEEQ), Hà Nội.
- [6] Lewis, R, (22-24/02/2012), *Văn hóa chất lượng trong các cơ sở giáo dục đại học*, Báo cáo tập huấn Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng và văn hóa chất lượng bên trong các trường đại học, Vinh.
- [7] Đỗ Đình Thái, (2018), *Mối quan hệ giữa hoạt động đảm bảo chất lượng và sự hình thành văn hóa chất lượng trong trường đại học: so sánh đại học công lập và đại học tư thục*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [8] Lê Đức Ngọc - Trịnh Thị Vũ Lê - Nguyễn Thị Ngọc Xuân, (2012), *Bàn về mô hình văn hóa chất lượng cơ sở giáo dục đại học*, Tạp chí Quản lý Giáo dục, 34, tr.52-55.
- [9] Hoàng Trọng - Chu Nguyễn Mộng Ngọc, (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, tập 1, Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức.

QUALITY CULTURE IN PUBLIC LOWER SECONDARY SCHOOLS IN HO CHI MINH CITY: COMPARISON OF EVALUATION BETWEEN ADMINISTRATORS AND TEACHERS

Dang Thi Thuy Hang

Email: danghangpbc12@gmail.com
Phan Boi Chau Secondary School
14 Nguyen Thi Gach, Quarter 8,
District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam

ABSTRACT: *During regional and international education integration, Vietnamese general education has implemented educational quality accreditation activities since 2012, when the schools began quality self-assessment processes. Therefore, the development of quality culture in lower secondary schools needs to be done immediately and in parallel with quality assurance activities to ensure these activities deploy with positive meaning in the school. The article applies the quality culture model of Le Duc Ngoc et al. (2012), including five environments, to survey, evaluate, and compare opinions on its items between administrators and teachers in public lower secondary schools in Ho Chi Minh City. Data was collected through a questionnaire survey of 161 administrators and 1,062 teachers, alongside interviews with 25 administrators and 37 teachers. Research results show a statistically significant difference between administrators' and teachers' opinions about five quality culture environments, methods of developing them, and supporting conditions.*

KEYWORDS: Quality culture, lower secondary school, comparison, evaluation, Ho Chi Minh City.